

Số: 702 /KH-SKH

Bắc Giang, ngày 10 tháng 8 năm 2012

KẾ HOẠCH

Kiểm tra tình hình thực hiện các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

- Căn cứ Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Đất đai số 13/2003/QH11 ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006;
- Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 52/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ Về thi hành Luật Đất đai 2003;
- Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
- Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009 của Chính phủ Về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ Về sửa đổi, bổ sung một số Điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009;
- Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Khoáng sản năm 2010;
- Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28/02/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Nghị định số 85/2007/NĐ-CP của Chính phủ ngày 25 tháng 5 năm 2007 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế.
- Căn cứ Nghị định số 53/2007/NĐ-CP ngày 04/04/2007 của Chính Phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và Đầu tư; Nghị định số 62/2010/NĐ-CP ngày 04/6/2010 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 53/2007/NĐ-CP ngày 04/4/2007;
- Căn cứ Quyết định số 130/2009/QĐ-UBND ngày 30/11/2009 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang,



Thực hiện Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 25/6/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Thành lập Tổ kiểm tra liên ngành kiểm tra tình hình thực hiện các dự án đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp trên địa tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm đánh giá đúng tiến độ, hiệu quả các dự án đầu tư; tình hình chấp hành các quy định của pháp luật về Đầu tư, Đất đai, Xây dựng và pháp luật có liên quan; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các nhà đầu tư; xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm pháp luật của các nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư.

- Phát hiện những bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư để kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có biện pháp sửa đổi, hoàn thiện góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hoạt động quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư các dự án ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác đầu tư.

2. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra phải tuân thủ theo pháp luật, đảm bảo tính chính xác, khách quan, đúng nội dung, đúng đối tượng kiểm tra và đánh giá đúng tình hình thực hiện của các dự án.

- Hoạt động kiểm tra không làm cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các Nhà đầu tư.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

Các nhà đầu tư được UBND tỉnh chấp thuận đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư triển khai thực hiện các dự án đầu tư bên ngoài các khu công nghiệp của tỉnh.

2. Nội dung kiểm tra

- Việc thực hiện các nội dung theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại văn bản chấp thuận đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư như: mục tiêu, quy mô của dự án, tiến độ thực hiện dự án, vốn đầu tư.

- Tiến độ góp vốn điều lệ (đối với dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài);
- Tình hình sử dụng đất được giao, thuê;
- Việc tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường;
- Việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước;
- Việc chấp hành các quy định về xây dựng;
- Việc chấp hành chế độ báo cáo, thống kê.

III. PHƯƠNG PHÁP, TRÌNH TỰ KIỂM TRA VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Phương pháp kiểm tra

- Kiểm tra trên cơ sở báo cáo của nhà đầu tư và các tài liệu hồ sơ có liên quan, đối chiếu với các tài liệu của các cơ quan khác (khi cần thiết).

- Kiểm tra thực tế tại địa điểm thực hiện dự án.

2. Trình tự kiểm tra

- Chia theo từng đợt kiểm tra, trước mỗi đợt kiểm tra Tổ kiểm tra gửi Thông báo kiểm tra đến các đối tượng trong diện kiểm tra, đồng thời mời Lãnh đạo Phòng chuyên môn theo dõi trực tiếp của các huyện, thành phố (địa bàn nơi kiểm tra) tham gia cùng Đoàn kiểm tra.

- Nhà đầu tư lập báo cáo, chuẩn bị các tài liệu và hồ sơ có liên quan cung cấp cho Đoàn kiểm tra.

- Theo thời gian như trong Thông báo kiểm tra, Tổ kiểm tra đến địa điểm thực hiện dự án để tiến hành kiểm tra (theo lịch thông báo cụ thể gửi doanh nghiệp).

- Lập Biên bản kiểm tra.

- Xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối tượng kiểm tra (nếu phát hiện vi phạm). Kiến nghị về vấn đề quản lý nhà nước với các cơ quan có liên quan (nếu có).

3. Thời gian kiểm tra

Bắt đầu từ tháng 8/2012 đến hết tháng 12/2012. Cụ thể như sau:

- Tháng 8: Kiểm tra các dự án trên địa bàn thành phố Bắc Giang.

- Tháng 9: Kiểm tra các dự án trên địa bàn huyện Việt Yên và Tân Yên;

- Tháng 10: Kiểm tra các dự án trên địa bàn huyện Lạng Giang và Yên Dũng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đoàn kiểm tra hoạt động theo các quy định của pháp luật hiện hành. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, tùy theo tình hình thực tế của các đơn vị, kế hoạch này có thể được điều chỉnh cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu đặt ra.

2. Phân công nhiệm vụ các thành viên Tổ kiểm tra

- Bà Bùi thị Thu Thủy, Tổ trưởng: Chịu trách nhiệm chung, chỉ đạo điều hành hoạt động của Đoàn kiểm tra.

- Ông Vũ Văn Cường, Tổ phó thường trực

+ Có trách nhiệm giúp Tổ trưởng xây dựng và thông báo cho các cơ quan liên quan Kế hoạch kiểm tra để phối hợp thực hiện; soạn thảo Thông báo kiểm tra và các mẫu biểu báo cáo, lập Biên bản kiểm tra; thông báo cho doanh nghiệp, nhà đầu tư về kế hoạch kiểm tra; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu liên quan đến dự án; tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra và kiến nghị xử lý những trường hợp vi phạm theo luật định; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phục vụ Đoàn kiểm tra (bố trí xe phục vụ Đoàn kiểm tra, công tác hậu cần, ...);

+ Kiểm tra việc thực hiện các nội dung theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại văn bản chấp thuận đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư như các nội dung thuộc lĩnh vực đầu tư, đăng ký kinh doanh; và tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra; xử lý và kiến nghị xử lý những trường hợp vi phạm theo luật định; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phục vụ Tổ kiểm tra (bố trí xe đưa đón đoàn, hỗ trợ công tác phí ...).

- Ông Lê Bá Xuyên, Tổ phó: Có trách nhiệm giúp Tổ trưởng trong việc phối hợp hoạt động và đôn đốc các thành viên Tổ kiểm tra trong quá trình triển khai các hoạt động



kiểm tra; tiếp nhận những kiến nghị, phản ánh về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án của các nhà đầu tư thuộc thẩm quyền xử lý của UBND tỉnh.

- Ông Trương Đức Thư, Tổ viên: Có trách nhiệm kiểm tra làm rõ các nội dung việc chấp hành các quy định của pháp luật về Đất đai, Khoáng sản, Bảo vệ Môi trường của các dự án.

- Ông Nguyễn Quang Huy, Tổ viên: Có trách nhiệm kiểm tra làm rõ việc thực hiện các thủ tục hành chính về xây dựng của các dự án. Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành quy định của pháp luật về xây dựng báo cáo Tổ trưởng đề kiến nghị cơ quan có chức năng xem xét, làm rõ hoặc kiến nghị xử lý đối với các hành vi vi phạm.

- Ông Tạ Tiến Nhã, Tổ viên: kiểm tra, làm rõ việc chấp hành chế độ nộp báo cáo tài chính (đối với các dự án đầu tư nước ngoài); phối hợp với ngành thuế làm rõ các nội dung thuộc lĩnh vực thuế và thực hiện nghĩa vụ tài chính của các nhà đầu tư.

- Ông Thân Văn Phúc, Tổ viên: Có trách nhiệm kiểm tra làm rõ các nội dung thuộc lĩnh vực thuế và thực hiện nghĩa vụ tài chính của các nhà đầu tư.

- UBND các huyện, thành phố: Cung cấp các thông tin tình hình hoạt động, triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn, tình hình chấp hành chế độ báo cáo của các nhà đầu tư; thông báo cho các nhà đầu tư (đối tượng kiểm tra) về lịch kiểm tra và công tác chuẩn bị các nội dung làm việc với Đoàn kiểm tra.

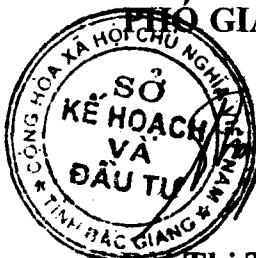
Ngoài các nhiệm vụ trên, các thành viên Tổ kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công để phục vụ công tác kiểm tra.

3. Giao cho phòng Hợp tác và Kinh tế đối ngoại phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch này và báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh (t/h);
- Các Sở: TN&MT, XD, TC (t/h);
- Cục Thuế tỉnh (t/h);
- UBND các huyện, thành phố;
- Các thành viên Đoàn kiểm tra;
- * Bản điện tử:
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Sở Bùi Thị Thu Thủy;
- Lưu: VT, KTDN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Bùi Thị Thu Thủy